

\*  
Số 155-BC/BTGDVTU

## **BÁO CÁO**

**sơ kết việc thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”**

Thực hiện Kế hoạch số 62-KH/TU, ngày 06/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về sơ kết việc thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; ngăn chặn, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy báo cáo kết quả như sau:

Việc triển khai Kết luận số 21-KL/TW và Kế hoạch số 03-KH/TW của Bộ Chính trị được thực hiện trong bối cảnh tỉnh An Giang (mới) hình thành trên cơ sở hợp nhất 2 tỉnh An Giang và Kiên Giang, đặt ra yêu cầu cao hơn, toàn diện hơn đối với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị.

**Thuận lợi:** Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy cấp ủy các cấp đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đồng bộ, toàn diện việc thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, đồng thời kế thừa các kết quả, kinh nghiệm, mô hình hay của tỉnh An Giang (cũ) và tỉnh Kiên Giang trước hợp nhất, bảo đảm tính liên thông, kế thừa và thống nhất trong toàn Đảng bộ. Nhiều mô hình hay từ hai tỉnh trước hợp nhất như “sổ tự theo dõi đảng viên”, đảm bảo việc học tập và làm theo Bác trong sinh hoạt chi bộ định kỳ. Qua đó, nhận thức của cán bộ, đảng viên từng bước được nâng cao.

**Khó khăn:** Do địa bàn rộng, mang tính đặc thù vùng biên giới, biên đảo, vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số; cùng với đó là sự chênh lệch nhất định về chất lượng đội ngũ cán bộ và điều kiện kinh tế - xã hội giữa các khu vực, nên việc triển khai thực hiện còn gặp những khó khăn nhất định. Bên cạnh đó, một bộ phận cán bộ, đảng viên còn chưa thật sự chủ động trong học tập lý luận, việc tự rèn luyện, nâng cao trình độ có lúc, có nơi chưa được quan tâm đúng mức.

## I- KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN

### 1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện

Nhận thức sâu sắc công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc tổ chức học tập, quán triệt là khâu đầu tiên quyết định hiệu quả triển khai Kết luận số 21-KL/TW, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã kịp thời ban hành hướng dẫn việc học tập, quán triệt và tuyên truyền Kết luận của Trung ương sát hợp với tình hình thực tế của địa phương<sup>(1)</sup>.

Việc tổ chức học tập, quán triệt được triển khai với quy mô lớn, hình thức linh hoạt. Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Kiên Giang và An Giang) đã phối hợp với Trung ương tổ chức hội nghị trực tuyến, đồng thời nổi điểm cầu đến cấp huyện và cấp xã, có nơi mở rộng đến tận chi bộ ấp, khu phố trong toàn tỉnh. Sau hội nghị trực tuyến của Trung ương, của tỉnh, các huyện, thị, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy khẩn trương xây dựng kế hoạch tổ chức hội nghị nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện đến toàn thể cán bộ, đảng viên, qua đó góp phần đưa nội dung Kết luận đến gần với cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân<sup>(2)</sup>.

Công tác tuyên truyền, phổ biến Kết luận được cấp ủy các cấp quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện. Theo đó, các cơ quan thông tin đại chúng từ tỉnh đến cơ sở đã mở chuyên trang, chuyên mục, xây dựng phóng sự, tin bài, kịp thời phản ánh các nội dung, hình thức học tập, quán triệt; đợt sinh hoạt chính trị về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị có hiệu quả ở cơ sở, cơ quan, đơn vị; tăng cường tuyên truyền các điển hình, nhân tố mới, người tốt việc tốt trong các phong trào thi đua và đợt sinh hoạt chính trị.

Quán triệt tinh thần chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, ngay sau Hội nghị học tập, quán triệt, các cấp ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo với tinh thần chủ động, sáng tạo, xây dựng kế hoạch hành động của cấp ủy, tổ chức Đảng vừa bám sát Kết luận, Quy định của Trung ương, Kế hoạch hành động của Tỉnh ủy vừa phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế ở địa phương, cơ quan, đơn vị, đáp ứng yêu cầu, đòi

<sup>(1)</sup> Ban Thường vụ Tỉnh ủy Kiên Giang đã ban hành Kế hoạch số 60-KH/TU, ngày 22/3/2022 thực hiện Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Hướng dẫn số 02-HD/TU, ngày 28/3/2022 về “Nhận diện, đánh giá các biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; việc thực hiện nêu gương, việc chấp hành quy định những điều đảng viên, cán bộ, công chức không được làm”. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Kiên Giang đã ban hành Hướng dẫn số 39-HD/BTGTU ngày 08/3/2022; Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh An Giang (cũ) đã ban hành Kế hoạch số 33-KH/TU, ngày 10/01/2022 về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy An Giang đã ban hành Hướng dẫn số 32-HD/BTGTU ngày 09/02/2022, hướng dẫn cụ thể việc nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Kết luận, Quy định của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII); tổ chức đợt sinh hoạt chính trị về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị;

<sup>(2)</sup> Tại tỉnh An Giang (cũ), đã tổ chức 2.061 lớp với trên 85.000 lượt người tham dự, trong đó có 62.433 đảng viên, đạt 97,36%; tỉnh Kiên Giang đã tổ chức 534 lớp, có 58.777 đảng viên tham dự, đạt 99,02%.

hỏi của thực tiễn; đề cao tinh thần chủ động, quyết tâm, đổi mới sáng tạo, bảo đảm chất lượng, hiệu quả. Đồng thời, bổ sung, lồng ghép nội dung thực hiện Kết luận số 21-KL/TW vào chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh và nghị quyết đại hội Đảng bộ các cấp một cách nghiêm túc, thiết thực; có sự phân công trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể rõ ràng, chặt chẽ. Chỉ đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp xây dựng kế hoạch thực hiện của cấp mình bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Qua thực tế cho thấy, kế hoạch hành động của các cấp ủy, tổ chức Đảng đã xác định rõ những nội dung trọng tâm, trọng điểm, nhiệm vụ, giải pháp, có lộ trình, thời gian thực hiện, bảo đảm điều kiện thực hiện, phân công rõ người, rõ việc, xác định lộ trình thực hiện, thể hiện rõ nguyên tắc lý luận: “lãnh đạo phải gắn với tổ chức thực hiện, nói đi đôi với làm”.

## **2. Kết quả việc đổi mới, nâng cao chất lượng công tác chính trị, tư tưởng, tự phê bình và phê bình**

Nhận thức tầm quan trọng của công tác nghiên cứu, học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đặc biệt là vận dụng có hiệu quả vào điều kiện thực tế trên từng lĩnh vực là nhiệm vụ thường xuyên, yêu cầu cấp thiết trong từng giai đoạn. Cấp ủy, chính quyền các cấp thường xuyên liên hệ, vận dụng sáng tạo các nguyên lý chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong xử lý các vấn đề trọng tâm, bức xúc, nổi cộm, góp phần củng cố, phát huy niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước. Nhiều địa phương, cơ quan, đơn vị ngày càng quan tâm nhiều hơn việc tổ chức các hội thảo, tọa đàm khoa học và kiến nghị nhiều giải pháp quan trọng giúp lãnh đạo tỉnh và cấp ủy, chính quyền, Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đề ra những quyết định đúng đắn, phù hợp với thực tế của từng địa phương, cơ quan, đơn vị.

Các cấp ủy, tổ chức đảng và toàn thể đảng viên trong toàn Đảng bộ nhận thức đúng đắn ý nghĩa to lớn, yêu cầu, nội dung, nhiệm vụ xây dựng Đảng về đạo đức, xác định đây là một nhiệm vụ quan trọng trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh, trực tiếp góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng. Đồng thời, khắc phục tình trạng một bộ phận cán bộ, đảng viên phai nhạt lý tưởng, giảm sút ý chí, ngại khó, ngại khổ, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với gắn với Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI), (khóa XII), Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021, của Ban Chấp hành Trung ương, “Về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái

The first part of the document  
 discusses the general principles  
 of the proposed system.  
 It is intended to provide a  
 clear and concise overview  
 of the key concepts and  
 objectives of the project.  
 The following sections will  
 delve into the specific details  
 of the implementation and  
 the expected outcomes.

The second part of the document  
 focuses on the technical aspects  
 of the system. It describes  
 the architecture and the  
 components that will be used  
 to build the solution. This  
 section is crucial for  
 understanding the feasibility  
 and the complexity of the  
 project. It also outlines the  
 challenges that may be  
 encountered during the  
 development process.

The third part of the document  
 discusses the implementation  
 plan and the timeline. It  
 provides a detailed schedule  
 of the tasks and milestones  
 that will be completed over  
 the course of the project.  
 This section is essential for  
 managing the project's  
 progress and ensuring that  
 the system is delivered on  
 time and within budget.

The fourth part of the document  
 discusses the testing and  
 deployment strategy. It  
 describes the methods that  
 will be used to verify the  
 system's functionality and  
 performance. This section  
 is critical for ensuring the  
 reliability and quality of the  
 final product. It also  
 outlines the steps that will  
 be taken to roll out the  
 system to the users.

The fifth part of the document  
 discusses the maintenance and  
 support requirements. It  
 describes the ongoing tasks  
 that will be needed to keep  
 the system running smoothly  
 and to address any issues  
 that may arise. This section  
 is important for ensuring  
 the long-term success of the  
 project. It also outlines the  
 roles and responsibilities of  
 the support team.

The sixth part of the document  
 discusses the conclusion and  
 the next steps. It summarizes  
 the key findings of the  
 document and provides a  
 clear path forward for the  
 project. This section is  
 essential for ensuring that  
 all stakeholders are aligned  
 on the project's goals and  
 the actions that need to be  
 taken.

về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021, của Ban Chấp hành Trung ương, “Về những điều đảng viên không được làm”, Quy định số 08-QĐi/TW, ngày 25/10/2018, của Ban Chấp hành Trung ương, “Về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương”; Chỉ thị số 15-CT/TU, ngày 12/01/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh” được cấp ủy, chính quyền các cấp thực hiện nghiêm túc, bài bản và hệ thống, mang lại hiệu quả thiết thực. Qua đó, nâng cao lập trường, bản lĩnh chính trị, trình độ, trí tuệ, tính chiến đấu của cấp ủy, tổ chức đảng và của mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt các cấp. Thực hành dân chủ gắn liền với tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong toàn Đảng bộ.

Ngoài ra, đổi mới, nâng cao chất lượng học tập, triển khai chỉ thị, nghị quyết của Đảng được các cấp ủy thực hiện với nhiều giải pháp đồng bộ, từ khâu chuẩn bị tài liệu, tổ chức lớp học, lựa chọn báo cáo viên, hình thức học tập, giải đáp thắc mắc, xây dựng và thảo luận chương trình, kế hoạch hành động... Đối với cán bộ chủ chốt, nội dung học tập đi sâu vào những nội dung cơ bản và mới, làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn của các quan điểm, định hướng, giải pháp thực hiện. Đối với đảng viên ở cơ sở, nội dung học tập cụ thể, gắn với tình hình thực tiễn của từng lĩnh vực, của từng ngành giúp người học nắm vững các luận điểm cơ bản. Từ đó, yêu cầu cán bộ, đảng viên viết bản cam kết, đăng ký thực hiện thể hiện nhận thức cá nhân về thực trạng, những điểm mới, thời cơ, thách thức, mục tiêu, giải pháp, kiến nghị về các biện pháp thực hiện ở ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị và trách nhiệm cụ thể của cá nhân. Riêng người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị phải thể hiện quyết tâm, tinh thần đổi mới, chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm. Đồng thời, yêu cầu cán bộ, đảng viên tích cực tuyên truyền nội dung chỉ thị, nghị quyết của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Công tác giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, chỉ thị, nghị quyết của Đảng ngày càng được đổi mới về nội dung, phương pháp, bám sát yêu cầu thực tiễn, từng bước khắc phục tính lý thuyết “học chay”, “học vẹt”. Tỉnh ủy đã quan tâm lãnh đạo việc chấn chỉnh những hạn chế, yếu kém trong triển khai, quán triệt chỉ thị, nghị quyết của Đảng. Các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo làm tốt việc học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, gắn kết chặt chẽ với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao. Thật sự coi trọng việc vận dụng chủ nghĩa Mác

- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào việc định hướng phát triển và hoạt động thực tiễn ở địa phương, cơ quan, đơn vị một cách thiết thực và hiệu quả; bám sát thực tiễn. Đồng thời, tăng cường kiểm tra, giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng trên lĩnh vực lý luận chính trị.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã cụ thể hóa và ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, định hướng đấu tranh, phản bác thông tin xấu độc, các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng<sup>(3)</sup>; thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo, Tổ Thư ký, Nhóm Chuyên gia, Tổ Cộng tác viên<sup>(4)</sup>. Chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch<sup>(5)</sup>; tổ chức hiệu quả Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng<sup>(6)</sup>. Chủ động định hướng, tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện quan trọng của đất nước, của tỉnh; các hoạt động đối nội, đối ngoại của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, lãnh đạo tỉnh; tuyên truyền các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định mới ban hành của Trung ương, của tỉnh...<sup>(7)</sup>; đặc biệt, Ban Chỉ đạo 35 Tỉnh ủy đã phát động 2 đợt cao điểm tuyên truyền thông tin tích cực trước, trong và sau Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng với 36.635 tin, bài, hình ảnh, video; cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 với 17.045 tin, bài, hình ảnh, video. Công tác đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; ngăn chặn, xử lý, gỡ bỏ, triệt phá thông tin sai sự thật, xấu độc, các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng được thực hiện thường xuyên, liên tục và kiên quyết xử lý nghiêm các

<sup>(3)</sup> Kế hoạch số 20-KH/TU, ngày 13/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh tuyên truyền thông tin tích cực, phòng ngừa, đấu tranh phản bác, ngăn chặn, xử lý thông tin xấu độc, các quan điểm sai trái, thù địch chống phá đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Kế hoạch số 21-KH/TU, ngày 13/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Kết luận số 89-KL/TW, ngày 25/7/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”; Kế hoạch số 16-KH/TU, ngày 12/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đấu tranh, cảm hóa cán bộ, đảng viên, văn nghệ sĩ, trí thức bất mãn, cơ hội chính trị trên địa bàn tỉnh An Giang.

<sup>(4)</sup> Ban Chỉ đạo 35 Tỉnh ủy có 25 đ/c; Tổ Thư ký có 20 đ/c; Nhóm Chuyên gia có 30 đ/c; Tổ Cộng tác viên có 60 đ/c.

<sup>(5)</sup> Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy biên soạn, phát hành nhiều loại tài liệu tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng, như: phát hành 32.100 cuốn tài liệu “Những nội dung cốt lõi của chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và giải pháp, trách nhiệm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới” (*tuyên truyền, giáo dục trong đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức*) và “Những nội dung cơ bản về nền tảng tư tưởng của Đảng; trách nhiệm và giải pháp bảo vệ” (*tuyên truyền, giáo dục trong đoàn viên, hội viên và nhân dân*); 23.100 cuốn Sổ tay tuyên truyền “Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng”; tài liệu hỏi - đáp bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên một số lĩnh vực (*dùng cho cán bộ, đảng viên cơ sở*). Đồng thời, phối hợp với Trường Chính trị Tôn Đức Thắng, Trường Cao đẳng Sư phạm Kiên Giang tổ chức 4 hội thảo về công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Qua đó, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

<sup>(6)</sup> 5 năm qua, cán bộ, đảng viên và nhân dân đã gửi khoảng 27.710 tác phẩm dự thi.

<sup>(7)</sup> Hệ thống kênh truyền thông trên Internet, mạng xã hội của các cơ quan, đơn vị, địa phương đã lan tỏa, chia sẻ hơn 240.000 thông tin tốt, tích cực về tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của đất nước, của địa phương, ngành, đơn vị; về những tấm gương người tốt, việc tốt, mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả; cung cấp thông tin, định hướng dư luận xã hội, nhất là những vấn đề mới, nhạy cảm, phức tạp được Nhân dân quan tâm; đấu tranh phản bác thông tin xấu độc, quan điểm sai trái, thù địch liên quan đến tỉnh.



tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật. Ngoài ra, chỉ đạo triển khai thực hiện tốt Quy định số 85-QĐ/TW, ngày 07/10/2022 của Ban Bí thư về việc cán bộ, đảng viên thiết lập và sử dụng trang thông tin điện tử cá nhân trên Internet, mạng xã hội.

Thực hiện chỉ đạo của Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo tổ chức hợp nhất 04 cơ quan Báo An Giang, Báo Kiên Giang, Đài Phát thanh - Truyền hình An Giang, Đài Phát thanh - Truyền hình Kiên Giang thành Báo và Phát thanh - Truyền hình tỉnh An Giang; ban hành Quy định số 29-QĐ/TU, ngày 27/10/2025 về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Báo và Phát thanh - Truyền hình tỉnh An Giang. Hiện đang chỉ đạo Báo và Phát thanh - Truyền hình tỉnh An Giang xây dựng Đề án “Xây dựng Báo và Phát thanh - Truyền hình tỉnh An Giang trở thành cơ quan truyền thông đa phương tiện” nhằm đáp ứng nhiệm vụ chính trị trong giai đoạn mới.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành kế hoạch, hướng dẫn thực hiện Kết luận số 23-KL/TW, ngày 22/11/2017 của Ban Bí thư “về tăng cường chỉ đạo, quản lý, phát huy vai trò của báo chí, xuất bản trong việc ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”. Qua đó, giúp cấp ủy, chính quyền, cán bộ lãnh đạo, quản lý báo chí và đội ngũ phóng viên, biên tập viên nhận thức đầy đủ, sâu sắc hơn các quan điểm của Đảng về vai trò của báo chí, xuất bản trong việc ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

Hằng tháng, chỉ đạo Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy tổ chức giao ban báo chí nhằm tăng cường truyền thông chính sách, tuyên truyền kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị của địa phương, đồng thời định hướng báo chí, dư luận xã hội, tạo sự đồng thuận cao trong Nhân dân; đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Các cơ quan báo chí của tỉnh bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo, định hướng thông tin của tỉnh, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, tuyên truyền kịp thời các sự kiện chính trị - thời sự, tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng, những vấn đề dư luận xã hội quan tâm. Các cơ quan báo chí của tỉnh đều có chuyên trang, chuyên mục như: “Sinh hoạt tư tưởng”, “Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng”, “Xây dựng Đảng và chính quyền”; “Đảng trong cuộc sống hôm nay”<sup>(8)</sup>... Hằng

<sup>(8)</sup> Chuyên trang “Xây dựng Đảng và chính quyền” trên Báo Kiên Giang và “Sinh hoạt tư tưởng”, “Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng” trên Báo An Giang định kỳ vào thứ 2 và thứ 6. Chuyên mục “Đảng trong cuộc sống hôm nay” phát sóng trên Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang, định kỳ 2 số/tháng, thời lượng bình quân 14 phút. Chuyên mục “Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng” phát sóng trên Đài Phát thanh - Truyền hình An Giang, định kỳ 4 số/tháng, thời lượng bình quân 10-15 phút. Hiện nay, Báo và Phát thanh - Truyền hình tỉnh An Giang có chuyên trang “Xây dựng Đảng và chính quyền”, “Xây dựng Đảng” vào các ngày trong tuần; chuyên mục “Sinh hoạt tư tưởng” vào thứ 5.

năm, Ban Thường vụ Tỉnh ủy còn ban hành kế hoạch hưởng ứng Giải báo chí toàn quốc về xây dựng Đảng (Giải Búa liềm vàng), qua đó xét, tuyển chọn, trao giải cấp tỉnh<sup>(9)</sup> và gửi dự thi cấp Trung ương.

Bên cạnh đó, Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật tỉnh (Kiên Giang và An Giang) thông qua tạp chí Chiêu Anh Các, tạp chí Thất Sơn thường xuyên đưa tin, đăng tải các tác phẩm phê phán cái xấu, tôn vinh cái đẹp; Đoàn Thanh niên các cấp chủ động phổ biến nội dung Kết luận, Quy định đến đông đảo cán bộ, đoàn viên, thanh niên, hội viên với nhiều hình thức phong phú, đa dạng như: sinh hoạt chi đoàn, chi hội định kỳ; hội nghị báo cáo viên, Câu lạc bộ Lý luận trẻ, Câu lạc bộ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền trên các trang mạng xã hội do Đoàn quản lý; tổ chức hội thi, cuộc thi viết, trắc nghiệm qua website; thi hỏi đáp qua mạng internet...

Cấp ủy các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh quan tâm xây dựng, bổ sung chuẩn mực đạo đức phù hợp với tình hình của địa phương, cơ quan, đơn vị làm cơ sở cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức soi rọi trong sinh hoạt, công tác. Đến nay, việc rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, lối sống, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp được phát huy, có nhiều nỗ lực trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và nâng cao ý thức, trách nhiệm phục vụ Nhân dân, góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị và phòng, chống suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Các sở, ban, ngành các cấp chỉ đạo gắn nội dung học tập và làm theo Bác với thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ và nhiệm vụ công tác thường xuyên để tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của tập thể và mỗi cán bộ, công chức, viên chức.

Quán triệt và thực hiện phương châm “khẩn trương, nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả”, các cấp ủy đảng đã không ngừng nỗ lực, chủ động tìm tòi, sáng tạo, đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và đạt được nhiều kết quả tích cực, chất lượng, hiệu quả ngày được nâng cao; tỷ lệ đảng viên tham gia học tập đạt bình quân từ 95% trở lên. Nhiều địa phương, đơn vị đã chủ động mở rộng thành phần học tập đối với đội ngũ cán bộ chưa là đảng viên.

Công tác dư luận xã hội được Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Từ sau hợp nhất, hệ thống chính trị của tỉnh được củng cố, kiện toàn; bộ máy các cơ quan chuyên trách về công tác tư tưởng, dân vận được

<sup>(9)</sup> Hằng năm, tỉnh tổ chức hưởng ứng Giải báo chí về xây dựng Đảng, gồm: 4 giải Nhất; 4 giải Nhì; 4 giải Ba và 20 giải Khuyến khích (năm 2025 không tổ chức, nhưng có lựa chọn tác phẩm gửi Trung ương dự thi).

sắp xếp tinh gọn, hoạt động hiệu quả hơn. Các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ngày càng nhận thức đầy đủ hơn về vai trò, tầm quan trọng của công tác dư luận xã hội trong việc giữ vững ổn định chính trị, củng cố niềm tin của Nhân dân và phục vụ hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành của Đảng và Nhà nước. Mạng lưới cộng tác viên dư luận xã hội tiếp tục được củng cố, mở rộng, ưu tiên các địa bàn trọng điểm, vùng đồng bào dân tộc, tôn giáo, biên giới, hải đảo; công tác chuyển đổi số, nhất là đầu tư các nền tảng số, thúc đẩy kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị ngày càng được tăng cường, từng bước đáp ứng yêu cầu nắm bắt dư luận xã hội trên không gian mạng. Qua đó, góp phần quan trọng trong việc nắm bắt, phản ánh và định hướng kịp thời tình hình tư tưởng, tâm trạng xã hội của Nhân dân.

Công tác tiếp và đối thoại với Nhân dân, giải quyết các vấn đề Nhân dân phản ánh tiếp tục được quan tâm và thực hiện thường xuyên, hiệu quả. Các cơ quan, đơn vị đã bố trí địa điểm tiếp công dân, phân công cán bộ trực tiếp tiếp dân thường xuyên; thực hiện tiếp công dân định kỳ, đột xuất của người đứng đầu theo quy định. Các vụ việc Nhân dân phản ánh cơ bản được xem xét, giải quyết theo quy định pháp luật; nhiều vụ việc phức tạp, kéo dài được tập trung chỉ đạo xử lý, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người dân. Việc phối hợp trong tiếp nhận, xử lý thông tin, đơn thư, đặc biệt trong lĩnh vực tư pháp, thi hành án, tố giác tội phạm... ngày càng chặt chẽ, nâng cao hiệu quả giải quyết. Nhân dân đánh giá cao tinh thần cầu thị, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên nhất là trong lắng nghe, tiếp thu ý kiến góp ý và giải quyết các kiến nghị chính đáng; các chủ trương, chính sách lớn của tỉnh nhận được sự đồng thuận cao của người dân, đặc biệt trong các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

### **3. Kết quả việc hoàn thiện cơ chế, chính sách**

Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ động triển khai các cuộc điều tra dư luận xã hội định kỳ hằng quý với nhiều nội dung sát hợp với tình hình thực tế, những vấn đề bức xúc đang được xã hội quan tâm. Thông qua công tác nắm bắt, thăm dò và tổng hợp dư luận xã hội, nhiều ý kiến, kiến nghị xác đáng từ cán bộ, đảng viên và Nhân dân đã được phản ánh kịp thời đến các cơ quan có thẩm quyền. Trên cơ sở đó, các cấp ủy, chính quyền đã có thêm nguồn thông tin thực tiễn, đa chiều để nghiên cứu, điều chỉnh và hoàn thiện cơ chế, chính sách phù hợp với yêu cầu phát triển và nguyện vọng chính đáng của Nhân dân. Qua đó, góp phần nâng cao tính khả thi, hiệu quả trong tổ chức thực hiện, đồng thời củng cố niềm tin của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng và quản lý, điều hành của Nhà nước.

Gần đây, sau hợp nhất, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy đã triển khai 03 cuộc điều tra dư luận xã hội (01 cuộc trực tuyến và 02 cuộc trực tiếp), với hơn 50.000 lượt ý kiến của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với những vấn đề, sự kiện quan trọng của đất nước, của tỉnh, như: Việc tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, góp ý Văn kiện trình Đại hội lần thứ XIV của Đảng, thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, tổ chức lễ hội trên địa bàn tỉnh An Giang. Phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương tổ chức 12 cuộc điều tra dư luận xã hội trong đó, có 04 cuộc trực tuyến; 08 cuộc trực tiếp lấy ý kiến hơn 1.840 cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong tỉnh. Qua các đợt khảo sát cho thấy, cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong tỉnh đánh giá cao tinh thần đổi mới, dân chủ, cầu thị của Đảng trong việc tiếp thu ý kiến Nhân dân, củng cố niềm tin của các tầng lớp nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, đưa đất nước bước vào kỷ nguyên vươn mình, phát triển và thịnh vượng của dân tộc Việt Nam.

## **II- ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Ưu điểm và nguyên nhân**

#### ***1.1. Ưu điểm***

- Nhận thức của cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên được nâng lên rõ rệt. Việc tổ chức học tập, quán triệt được triển khai nghiêm túc, đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở, với tỷ lệ tham gia cao, nội dung ngày càng đi vào chiều sâu. Qua đó, góp phần củng cố niềm tin vào chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; nâng cao bản lĩnh chính trị, ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ.

- Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng có nhiều đổi mới, ngày càng thiết thực, hiệu quả. Nội dung, phương thức tuyên truyền, giáo dục được đa dạng hóa, gắn với thực tiễn địa phương, cơ quan, đơn vị; chú trọng các vấn đề mới, vấn đề khó, nhạy cảm; kịp thời định hướng dư luận xã hội. Việc tổ chức sinh hoạt chính trị chuyên đề, nhất là nội dung “tự soi, tự sửa”, đã tạo chuyển biến tích cực trong tự nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên.

- Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng được tăng cường, đạt nhiều kết quả tích cực. Các cấp ủy đã chủ động triển khai đồng bộ các giải pháp đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; xây dựng, củng cố lực lượng nòng cốt; phát huy vai trò của báo chí, truyền thông và các nền tảng số. Qua đó, từng bước nâng cao “sức đề kháng” của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trước thông tin xấu, độc.

- Việc thực hiện tự phê bình và phê bình, xây dựng đạo đức cách mạng, trách nhiệm nêu gương có chuyển biến rõ nét. Chất lượng sinh hoạt chi bộ từng bước được nâng lên; nhiều mô hình, cách làm hay được triển khai như “tự soi, tự sửa”, “sổ tự theo dõi đảng viên”... góp phần làm cho công tác xây dựng Đảng trở nên cụ thể, thực chất hơn. Ý thức tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên được nâng cao; tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ Nhân dân có chuyển biến tích cực.

- Công tác thông tin, tuyên truyền, báo chí và nắm bắt dư luận xã hội được tăng cường, từng bước đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Các cơ quan báo chí phát huy vai trò định hướng, tuyên truyền chủ trương của Đảng, lan tỏa gương điển hình; hệ thống dư luận xã hội hoạt động ngày càng nền nếp, góp phần hỗ trợ hiệu quả cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

Nhìn chung, những kết quả đạt được đã góp phần quan trọng vào việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng; củng cố niềm tin của Nhân dân; giữ vững ổn định chính trị - xã hội trên địa bàn.

## ***1.2. Nguyên nhân của ưu điểm***

- *Nguyên nhân khách quan:* Sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Trung ương; hệ thống văn bản hướng dẫn tương đối đầy đủ, kịp thời; tình hình kinh tế - xã hội cơ bản ổn định, tạo điều kiện thuận lợi để triển khai nhiệm vụ; sự phát triển của công nghệ thông tin, truyền thông giúp mở rộng phương thức tuyên truyền, giáo dục.

- *Nguyên nhân chủ quan:* Sự lãnh đạo quyết liệt, đồng bộ của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và cấp ủy các cấp; xác định đúng vị trí, vai trò của công tác xây dựng Đảng về tư tưởng, chính trị, đạo đức; tinh thần trách nhiệm, sự nỗ lực của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; việc kế thừa, phát huy hiệu quả các mô hình, cách làm hay từ thực tiễn (như “tự soi, tự sửa”, “sổ tự theo dõi đảng viên”); Công tác kiểm tra, giám sát từng bước được tăng cường, góp phần nâng cao tính kỷ luật, kỷ cương trong Đảng.

## **2. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân**

### ***2.1. Hạn chế, khuyết điểm***

- Việc tổ chức triển khai, quán triệt, cụ thể hóa một số nghị quyết của Trung ương, của tỉnh từng lúc, từng nơi còn chậm so với yêu cầu; chất lượng tiếp thu, vận dụng nghị quyết của một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa cao.

- Chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng chưa đồng đều giữa các địa phương, đơn vị. Một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa thực sự quan tâm học tập lý luận; còn biểu hiện ngại học, học đối phó; năng lực vận dụng lý luận vào thực tiễn còn hạn chế.

- Việc triển khai ở một số nơi còn mang tính hình thức, chưa thật sự đi vào chiều sâu. Nội dung học tập, quán triệt ở một số đơn vị còn nặng về truyền đạt, chưa gắn chặt với thực tiễn; việc cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch còn chậm hoặc còn chung chung.

- Công tác nắm bắt tình hình tư tưởng, định hướng dư luận xã hội và đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng vẫn còn gặp nhiều khó khăn, có việc xử lý, định hướng chưa kịp thời.

- Công tác nắm bắt dư luận xã hội có nơi chưa kịp thời; việc phản ánh, xử lý thông tin còn chậm, chưa đáp ứng yêu cầu trong bối cảnh thông tin đa chiều, phức tạp hiện nay.

## **2.2. Nguyên nhân của hạn chế**

- *Nguyên nhân khách quan:* Tác động của mặt trái kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế; sự chống phá của các thế lực thù địch ngày càng tinh vi, nhất là trên không gian mạng; địa bàn rộng, điều kiện phát triển không đồng đều, ảnh hưởng đến chất lượng triển khai; sự bùng nổ thông tin, mạng xã hội tạo áp lực lớn đối với công tác tư tưởng.

- *Nguyên nhân chủ quan:* Một số cấp ủy chưa thật sự quan tâm đúng mức; công tác lãnh đạo, chỉ đạo có lúc chưa quyết liệt, thiếu kiểm tra, đôn đốc; nhận thức của một bộ phận cán bộ, đảng viên về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác xây dựng Đảng chưa đầy đủ; năng lực của đội ngũ làm công tác tuyên giáo, dân vận ở một số nơi còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu mới; việc đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền còn chậm; chưa theo kịp yêu cầu của thời đại số; công tác kiểm tra, giám sát, nhất là tự kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết ở một số nơi chưa được thực hiện thường xuyên, nghiêm túc.

## **3. Bài học kinh nghiệm**

**3.1.** Phải coi trọng và nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu, học tập, quán triệt nghị quyết. Thực tiễn cho thấy, nơi nào tổ chức học tập, quán triệt nghiêm túc, có chiều sâu, gắn với thực tiễn thì tạo được sự chuyển biến rõ rệt về nhận thức và hành động. Do đó, cần tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức học tập theo hướng thiết thực, dễ hiểu, dễ vận dụng, khắc phục tình trạng học tập hình thức.

**3.2.** Phải gắn chặt giữa nghiên cứu lý luận với tổng kết thực tiễn. Việc học tập lý luận chỉ thực sự hiệu quả khi được vận dụng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị. Do vậy, cần tăng cường tổng kết thực tiễn, phát hiện mô hình hay, cách làm hiệu quả để bổ sung, phát triển lý luận, tạo cơ sở cho việc chỉ đạo sát thực tế.

**3.3.** Phải đổi mới mạnh mẽ công tác tuyên truyền, bảo đảm tính kịp thời, định hướng và thuyết phục. Thực tiễn cho thấy, công tác tuyên truyền hiệu quả khi nội dung đúng, trúng, phương thức phù hợp với từng đối tượng, từng địa bàn. Cần đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, phát huy vai trò báo chí, mạng xã hội, nâng cao khả năng định hướng dư luận, tạo sự đồng thuận xã hội.

**3.4.** Phải kết hợp chặt chẽ giữa tuyên truyền “xây” và đấu tranh “chống”. Việc tuyên truyền các giá trị tích cực phải đi đôi với đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, nhất là trên không gian mạng. Phải chủ động, kịp thời trong đấu tranh tư tưởng, nâng cao “sức đề kháng” của cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

**3.5.** Phải phát huy vai trò chủ động của cấp ủy và đội ngũ làm công tác tuyên giáo và dân vận. Quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ tuyên giáo và dân vận chủ động, sáng tạo đủ năng lực, bản lĩnh, đáp ứng yêu cầu mới.

**3.6.** Phải gắn công tác tuyên truyền với nắm bắt và định hướng dư luận xã hội. Thực tiễn cho thấy, tuyên truyền chỉ hiệu quả khi đi đôi với nắm chắc tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Cần coi trọng công tác dư luận xã hội, kịp thời phát hiện, xử lý vấn đề phát sinh, không để bị động, bất ngờ.

### **III- PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

#### **1. Phương hướng**

Tiếp tục quán triệt sâu sắc và tổ chức thực hiện hiệu quả Kết luận số 21-KL/TW gắn với yêu cầu xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong tình hình mới; xác định công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức là nền tảng, giữ vai trò định hướng trong toàn bộ hoạt động của hệ thống chính trị. Tập trung nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu, học tập, quán triệt và tuyên truyền chủ trương, nghị quyết của Đảng theo hướng thiết thực, hiệu quả, gắn với thực tiễn địa phương; phát huy vai trò của công tác tuyên giáo, dân vận trong củng cố niềm tin, tạo sự thống nhất về tư tưởng, sự đồng thuận trong xã hội.

Chủ động đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, nhất là trên không gian mạng; đồng thời tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức công tác tư tưởng, đáp ứng yêu cầu trong điều kiện chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

#### **2. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu**

**2.1.** Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức học tập, quán triệt nghị quyết theo hướng thiết thực, dễ hiểu, dễ vận dụng; gắn chặt với nhiệm vụ chính trị của từng địa phương, cơ quan, đơn vị. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, đa dạng hóa hình thức học tập; lấy kết quả thực hiện nghị quyết làm tiêu chí đánh giá tổ chức đảng và đảng viên, khắc phục tình trạng học tập hình thức.

2.2. Tăng cường tổng kết thực tiễn, nhất là các mô hình, cách làm hiệu quả trong công tác xây dựng Đảng để kịp thời rút ra bài học và nhân rộng. Gắn nghiên cứu lý luận với giải quyết các vấn đề thực tiễn đặt ra; phát huy vai trò đội ngũ báo cáo viên, cộng tác viên trong nghiên cứu, tham mưu phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

2.3. Đa dạng hóa nội dung, phương thức tuyên truyền, kết hợp hiệu quả giữa hình thức truyền thống và nền tảng số; nâng cao chất lượng thông tin trên báo chí và mạng xã hội. Tập trung tuyên truyền các chủ trương của Đảng, kết quả thực hiện nhiệm vụ, mô hình hay, cách làm hiệu quả, đồng thời chủ động định hướng các vấn đề dư luận quan tâm, tạo sự đồng thuận xã hội.

2.4. Củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của lực lượng đấu tranh trên không gian mạng; chủ động nắm bắt, phát hiện và xử lý kịp thời thông tin xấu, độc. Kết hợp chặt chẽ giữa tuyên truyền “xây” và đấu tranh “chống”, nâng cao nhận thức, bản lĩnh chính trị, “sức đề kháng” của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trước các quan điểm sai trái.

2.5. Tiếp tục kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của đội ngũ cộng tác viên dư luận xã hội; bảo đảm thông tin phản ánh kịp thời, chính xác, sát thực tiễn. Gắn công tác nắm bắt dư luận với việc giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh, không để bị động, góp phần giữ vững ổn định chính trị - xã hội.

2.6. Nâng cao trách nhiệm của cấp ủy các cấp, nhất là người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và đạo đức. Xây dựng đội ngũ cán bộ tuyên giáo, dân vận có bản lĩnh chính trị vững vàng, năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; phát huy tính chủ động, sáng tạo trong tham mưu và tổ chức thực hiện.

### **3. Đề xuất, kiến nghị**

#### **3.1. Đối với Trung ương**

- Tăng cường định hướng, cung cấp kịp thời thông tin chính thống về các vấn đề nhạy cảm, phức tạp; đồng thời xây dựng bộ tài liệu tuyên truyền, học tập thống nhất, phù hợp với từng nhóm đối tượng, góp phần nâng cao chất lượng công tác quán triệt, tuyên truyền.

- Hướng dẫn về công tác dân vận trong tình hình mới, nhất là trong điều kiện chuyển đổi số và quản trị xã hội hiện đại; đồng thời có định hướng cụ thể về đổi mới nội dung, phương thức vận động Nhân dân phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn (đô thị, nông thôn, vùng biên giới, biển đảo).

- Quan tâm hỗ trợ nguồn lực, hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số trong công tác tuyên giáo, dân vận; xây dựng các nền tảng số dùng chung để phục vụ học tập, quán triệt, tuyên truyền nghị quyết của Đảng.

- Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về lý luận chính trị, kỹ năng truyền thông, kỹ năng xử lý thông tin trên không gian mạng cho đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên giáo, dân vận ở cơ sở. Chú trọng kỹ năng vận động Nhân dân trên không gian mạng, trong bối cảnh thông tin đa chiều hiện nay.

### **3.2. Đối với các địa phương**

Quan tâm tổng kết, nhân rộng các mô hình hiệu quả đã được thực tiễn kiểm nghiệm như “tự soi, tự sửa”, “sổ tự theo dõi đảng viên”, phong trào thi đua “dân vận khéo” gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị, giải quyết kịp thời những vấn đề Nhân dân quan tâm. Đồng thời, nghiên cứu xây dựng thêm các mô hình mới phù hợp với điều kiện của từng địa bàn.

#### Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy,
- Lưu Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy.

**K/T TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**



**Lý Ngọc Định**